

CÔNG TY TNHH H&Y FUTURE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH H&Y FUTURE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: H&Y FUTURE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: H&Y FUTURE

2. Mã số doanh nghiệp: 0108897829

3. Ngày thành lập: 13/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Lê Thượng, Xã Châu Can, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0975 206 700

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
2.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
3.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
4.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
5.	Cổng thông tin Chi tiết: Website thương mại điện tử bán hàng; Sàn giao dịch thương mại điện tử	6312
6.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí.	6399
7.	Quảng cáo	7310
8.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
9.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
10.	Cho thuê xe có động cơ	7710
11.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
12.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Gồm việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức (trừ hợp báo)	8230
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá; Đại diện cho thương nhân; Ủy thác mua bán hàng hóa; Nhượng quyền thương mại	8299
15.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523

16.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
17.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
18.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm tấm dệt khổ hẹp, bao gồm các tấm dệt sợi ngang không có sợi dọc được ghép với nhau thông qua chất kết dính, - Sản xuất nhãn hiệu, băng rôn...; Sản xuất đồ tía trang trí: vải viền, quả tua; Sản xuất nỉ; Sản xuất màn tuyn và các màn bằng vải khác, sản xuất viền đăng ten cuộn, đăng ten mảnh, dải hoặc mẫu ten rời để trang trí; Sản xuất tấm dệt được tẩm, được phủ hoặc tráng nhựa; Sản xuất sợi kim loại hoá hoặc dây thừng và dây cao su có lớp nguyên liệu dệt phủ ngoài, sợi dệt được tráng, phủ hoặc bọc bằng cao su hoặc nhựa; Sản xuất vải bố làm lớp xe bằng sợi nhân tạo có độ bền cao; Sản xuất các loại vải được tráng hoặc xử lý khác nhau như: quần áo đi săn, vải dùng cho họa sĩ, vải thô và các loại vải hồ cứng...; Sản xuất các sản phẩm dệt khác: mạng đèn măng song; Sản xuất ống phun nước, băng chuyền, băng tải (bất kể chúng được tăng cường bằng kim loại hoặc vật chất khác hay không); Sản xuất vải lót máy móc; Sản xuất vải quần áo dễ co giãn; Sản xuất vải dùng vẽ tranh sơn dầu và vải vẽ kỹ thuật; Sản xuất dây giày; Sản xuất bông đánh phấn và găng tay; May bao đựng gạo, vest sô quần áo.	1399
19.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
20.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
21.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
22.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
23.	Sản xuất giày, dép	1520
24.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quần gỗ	1610
25.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
26.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
27.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
28.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
29.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029

30.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su Chi tiết: Nhóm này gồm: Sản xuất các sản phẩm khác từ cao su thiên nhiên và cao su tổng hợp, cao su chưa lưu hoá hoặc đã lưu hoá hoặc đã làm cứng như: Đĩa cao su, tấm, mảnh, thanh cao su, Ống, vòi cao su, Sản xuất băng tải, băng truyền bằng cao su, Quần áo bằng cao su (nếu quần áo được sản xuất bằng cách gắn dán, chứ không phải khâu), Tấm phủ sàn bằng cao su, Cáp và sợi cao su, Sợi cao su hoá, Vòng, thiết bị phụ và chất gắn bằng cao su, Trục cán bằng cao su, Đệm hơi cao su, Sản xuất bóng bay. Sản xuất da giả không phải từ da tự nhiên. Sản xuất chổi cao su; Sản xuất ống cao su cứng; Sản xuất lược cao su, lô cuốn tóc cao su và đồ tương tự. Nhóm này cũng gồm: Sản xuất nguyên liệu sửa chữa cao su; Sản xuất sản phẩm dệt được tráng, phủ cao su với cao su là thành phần chính; Đệm nước cao su; Túi tắm bằng cao su; Quần áo lặn bằng cao su; Sản xuất thảm từ cao su lỗ.	2219
31.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
32.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
33.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
34.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
35.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
36.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
37.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
38.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
39.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sửa ghế, đệm và nội thất ô tô; Lắp đặt, thay phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất	4520
40.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ, đại lý, môi giới các loại phụ tùng, bộ phận, linh kiện của ô tô và xe có động cơ khác như: Săm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác...	4530(Chính)
41.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ và đại lý phụ tùng, các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4543
42.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
43.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
44.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
45.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

46.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn kính xây dựng	4663
47.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt	4669
48.	Bán buôn tổng hợp	4690
49.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
50.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
51.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
52.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
53.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
54.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
55.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
56.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
57.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; Giao nhận hàng hóa (trừ bưu chính); Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển; Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. Đại lý bán vé máy bay.	5229

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 040193000365

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Giữa, Xã Đại An, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Giữa, Xã Đại An, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 06/04/1993 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 040193000365

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Giữa, Xã Đại An, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Giữa, Xã Đại An, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội